

Số: **86**/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **17** tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển thương hiệu các đặc sản tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thương hiệu các đặc sản tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 456/TTr-SKH-CN ngày 10 tháng 4 năm 2017.

Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thương hiệu các đặc sản tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017 do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Hình thành và phát triển thương hiệu các đặc sản có khả năng tạo ra sản phẩm, hàng hóa có tính cạnh tranh, bảo đảm chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và đặc biệt là liên kết phát triển du lịch, dịch vụ.

2. Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý cho các đặc sản và sản phẩm làng nghề tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Các đặc sản, sản phẩm thuộc danh mục các đặc sản địa phương được ban hành kèm theo Quyết định 1746/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Các sản phẩm có khả năng lan tỏa góp phần phát triển du lịch, dịch vụ;

3. Các sản phẩm đã có thương hiệu và dễ nhân rộng thành các mô hình điểm.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác tham mưu

Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Quyết định 1746/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chiến lược phát triển thương hiệu các đặc sản tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 phù hợp với thực tế địa phương và phù hợp Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 về việc phê duyệt Chương trình phát triển tái sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức tuyên truyền, hội thảo, hội nghị, tập huấn:

- Tổ chức 01 cuộc hội thảo khoa học cấp tỉnh với chủ đề "Giải pháp phát triển thương hiệu các đặc sản và sản phẩm ngành nghề nông thôn ở Thừa Thiên Huế".

- Tổ chức 01 lớp tập huấn về "Tạo lập, quản lý và phát triển thương hiệu các đặc sản địa phương".

3. Hỗ trợ xây dựng và quảng bá thương hiệu các đặc sản, sản phẩm làng nghề:

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Mè xừng Huế" ra nước ngoài (tại thị trường Thái Lan);

- Hỗ trợ tạo lập, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể và quảng bá thương hiệu cho 05 đặc sản và sản phẩm làng nghề, bao gồm:

+ Nhãn hiệu tập thể Hoa giấy Thanh Tiên;

+ Nhãn hiệu tập thể Nước mắm An Dương - Phú Thuận;

+ Nhãn hiệu tập thể Gốm Phước Tích;

+ Nhãn hiệu tập thể Bưởi Hương Hồ;

+ Nhãn hiệu tập thể Mật ong Nam Đông.

4. Hỗ trợ quản lý, phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý các đặc sản và sản phẩm làng nghề:

- Hỗ trợ áp dụng quy chuẩn kỹ thuật Dầu trầm Huế trong sản xuất tinh dầu trầm mang nhãn hiệu tập thể Lộc Thủy và quảng bá NHTT Dầu trầm Lộc Thủy.

- Hỗ trợ quản lý chỉ dẫn địa lý Nón lá Huế: Tham mưu sửa đổi quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý nón lá Huế; hỗ trợ in ấn tem nhãn mang chỉ dẫn địa lý, hỗ trợ tổ chức đưa sản phẩm nón lá mang chỉ dẫn địa lý Huế ra thị trường.

- Hỗ trợ phát triển chuỗi cửa hàng mang NHCN "Bún bò Huế, hình": Hỗ trợ in ấn biển hiệu, trang trí cửa hàng; hỗ trợ một phần chi phí đánh giá chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn khung của NHCN "Bún bò Huế, hình" cho 5 cửa hàng Bún bò Huế mang NHCN;

5. Chuẩn bị xây dựng một số dự án đề nghị hỗ trợ từ Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trong năm 2018:

a) Dự án xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Huế cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế

Mục tiêu của dự án:

+ Nghiên cứu các yếu tố (văn hóa, lịch sử, tự nhiên, thổ nhưỡng, nguyên liệu, quy trình sản xuất...) để làm rõ tính đặc thù của sản phẩm tinh dầu trầm Huế; xác định vùng địa danh tương ứng với chỉ dẫn địa lý dầu trầm Huế làm cơ sở cho việc lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý "Huế" cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Xây dựng hệ thống quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý dầu tràm Huế để nâng cao uy tín, chất lượng, giá trị của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa và du lịch của tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Phát huy giá trị của quyền sở hữu trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý dầu tràm Huế thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá chỉ dẫn địa lý;

b) Dự án Quản lý và phát triển thương hiệu Vải Dèng A Lưới

Mục tiêu của dự án:

+ Thiết lập và áp dụng mô hình quản lý và khai thác nhãn hiệu tập thể Vải Dèng A Lưới nhằm bảo đảm việc quản lý nhãn hiệu, kiểm soát chất lượng sản phẩm và xúc tiến thương mại cho sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể.

+ Phát triển chuỗi giá trị Vải Dèng A Lưới.

+ Góp phần nâng cao giá trị kinh tế, xã hội, văn hóa của sản phẩm Vải Dèng A Lưới đối với người dân địa phương và đối với tỉnh Thừa Thiên Huế.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ LÒNG GHÉP VÀO CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐANG TRIỂN KHAI CỦA CÁC NGÀNH

1. Sở Công Thương:

- Phối hợp với UBND huyện Phú Lộc để tham mưu UBND tỉnh về tiến độ, kế hoạch hình thành không gian giới thiệu hàng thủ công mỹ nghệ trong đó có dầu tràm Huế.

- Tham mưu kế hoạch triển khai cấp chứng nhận “Con dấu nhận diện hàng thủ công mỹ nghệ Huế” cho các sản phẩm.

2. Sở Du lịch: Xây dựng lộ trình để khai thác, quảng bá, phát huy hiệu quả nhãn hiệu chứng nhận Bún bò Huế. Xây dựng các tour du lịch trải nghiệm đến các làng nghề có đặc sản (như Gốm Phước Tích, hoa giấy Thanh Tiên, các làng nghề truyền thống...).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ phát triển các vùng nguyên liệu cho các đặc sản như dầu tràm, nón lá, mây tre đan; hỗ trợ phát triển các mô hình, nhân rộng sản xuất các đặc sản như thanh trà Hương Vân, Phong Thu, Bưởi Hương Hồ, Cam Nam Đông, quýt Lộc Thủy....

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ và các ngành tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách ưu tiên để triển khai thực hiện chương trình theo Thông báo kết luận số 70/TB-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN (dự kiến theo Phụ lục gửi kèm)

Tổng kinh phí thực hiện: **580 triệu đồng**

Trong đó:

- Kinh phí đã được bố trí từ nguồn Chiến lược năm 2017 : 330 triệu đồng

- Kinh phí bố trí bổ sung: 250 triệu đồng

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các địa phương liên quan triển khai kế hoạch;

- Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin, tổ chức quảng bá các hoạt động thực hiện Chiến lược nhằm đáp ứng đầy đủ, chính xác và kịp thời nhu cầu thông tin của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển thương hiệu các đặc sản giai đoạn 2014-2017 báo cáo UBND tỉnh để tiến hành sơ kết tình hình thực hiện Chiến lược vào quý 4 năm 2017.

- Lồng ghép các Chương trình được triển khai trên địa bàn để thực hiện Chiến lược một cách có hiệu quả.

2. Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan: tích cực, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai hiệu quả các nội dung của kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các ngành, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, KH-CN, KH-ĐT, TC, Y tế, NN&PTNT;
- Các hội, hiệp hội trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- CP:CVP, PCVP Đ.N.Trân;
- Lưu: VT, CT, DL.



Phan Ngọc Thọ

Phụ lục

NỘI DUNG CHI TIẾT THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU NĂM

(Kèm theo Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)



TT	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú	
1	Tuyên truyền, hội thảo, hội nghị, tập huấn				
1.1	Tổ chức 01 lớp tập huấn về " <i>Tạo lập, quản lý và phát triển thương hiệu các đặc sản địa phương</i> "	- Cục Sở hữu trí tuệ;	Quý 3	10	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
1.2	Tổ chức 01 cuộc hội thảo khoa học cấp tỉnh với chủ đề " <i>Giải pháp phát triển thương hiệu các đặc sản và sản phẩm ngành nghề nông thôn ở tỉnh Thừa Thiên Huế</i> ".	- Cục Sở hữu trí tuệ; - Các đơn vị, địa phương, các hội, hiệp hội trong tỉnh; - Các nhà khoa học, các chuyên gia trong lĩnh vực phát triển thương hiệu.	Quý 3	100	<i>Kinh phí bổ sung và có dự toán riêng</i>
2	Hỗ trợ xây dựng và quảng bá thương hiệu các đặc sản, sản phẩm làng nghề				
2.1	Hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể "Mè xừng Huế" ra thị trường nước ngoài (Thái Lan). <i>Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ một phần chi phí đăng ký bảo hộ ở Thái Lan.</i>	- Phòng Kinh tế Tp Huế; - Hội nghề Kẹo mè xừng Huế;	Quý 1-2	40	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
2.2	Hỗ trợ tạo lập, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể và quảng bá thương hiệu cho 05 đặc sản và sản phẩm làng nghề.				
2.2.1	- Nhãn hiệu tập thể Hoa giấy Thanh Tiên. <i>Nội dung hỗ trợ: Thiết kế nhãn hiệu (logo), xây dựng quy chế quản lý NHHT, đăng ký nhãn hiệu (logo), hỗ trợ in mẫu nhãn hiệu lần đầu; In và lắp đặt pano quảng bá NHHT tại bến thuyền làng nghề Thanh Tiên</i>	- Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Phú Vang;	Quý 2-3	50	Kinh phí đã bố trí năm 2017

2.2.2	- Nhân hiệu tập thể Mặt ong Nam Đông. <i>Nội dung hỗ trợ: Thiết kế nhãn hiệu (logo), xây dựng quy chế quản lý NHHT, đăng ký nhãn hiệu (logo), hỗ trợ in mẫu nhãn hiệu lần đầu.</i>	- Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Nam Đông, Hội Nông dân huyện Nam Đông;	Quý 2-3	30	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
2.2.3	- Nhân hiệu tập thể Bưởi Hương Hồ. <i>Nội dung hỗ trợ: Thiết kế nhãn hiệu (logo), xây dựng quy chế quản lý NHHT, đăng ký nhãn hiệu (logo), hỗ trợ in mẫu nhãn hiệu lần đầu.</i>	- Phòng Kinh tế TX Hương Trà; - Hợp tác xã nông nghiệp Hương Hồ.	Quý 2-3	30	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
2.2.4	- Nhân hiệu tập thể Nước mắm An Dương - Phú Thuận. <i>Nội dung hỗ trợ: Thiết kế nhãn hiệu (logo), xây dựng quy chế quản lý NHHT, đăng ký nhãn hiệu (logo), hỗ trợ in mẫu nhãn hiệu lần đầu.</i>	- Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Phú Vang; - Hội sản xuất chế biến nước mắm An Dương - Phú Thuận	Quý 3-4	30	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
2.2.5	- Nhân hiệu tập thể Gôm Phước Tích. <i>Nội dung hỗ trợ: Thiết kế nhãn hiệu (logo), xây dựng quy chế quản lý NHHT, đăng ký nhãn hiệu (logo), hỗ trợ in mẫu nhãn hiệu lần đầu.</i>	- Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Phong Điền;	Quý 3-4	30	Kinh phí đã bố trí năm 2017
3	Hỗ trợ quản lý, phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý các đặc sản và sản phẩm làng nghề				
3.1	Hỗ trợ tổ chức quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Dầu trầm Lộc Thủy. <i>Nội dung hỗ trợ: Xây dựng bổ sung và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng NHHT và kiểm soát chất lượng sản phẩm theo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương của SP dầu trầm Huế; quảng bá sản phẩm mang NHHT; tổ chức tập huấn việc áp dụng quy chế quản lý NHHT và quy chuẩn kỹ thuật địa phương của sản phẩm tinh dầu trầm Huế.</i>	- Sở Công Thương, Sở Y tế; - UBND huyện Phú Lộc; - HTX Dầu trầm Lộc Thủy	Cả năm	50	Kinh phí đã được bố trí năm 2017

3.2	Hỗ trợ quản lý chỉ dẫn địa lý Nón lá Huế <i>Nội dung hỗ trợ: Sửa đổi Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Huế cho sản phẩm nón lá của Tỉnh Thừa Thiên Huế; hỗ trợ in ấn tem, nhãn chỉ dẫn địa lý nón lá Huế.</i>	- Hội Phụ nữ tỉnh; - Hội Nón lá Huế	Quý 2	20	Theo đề xuất của Hội Nón lá Huế tại CV ngày 30/12/2016. Kinh phí đã được bố trí năm 2017
3.3	Hỗ trợ phát triển chuỗi cửa hàng Bún bò Huế trên địa bàn. <i>Nội dung: Hỗ trợ in ấn biển hiệu; hỗ trợ một phần chi phí đánh giá chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn khung của NHCN "Bún bò Huế, hình" cho 5 cửa hàng Bún bò Huế mang NHCN.</i>	- Sở Du lịch; - Hiệp hội Du lịch tỉnh;	2017	150	Kinh phí bổ sung và có dự toán riêng
4	Chuẩn bị xây dựng các dự án xin hỗ trợ từ Chương trình phát triển tài sản trí tuệ năm 2018				
4.1	Tổ chức khảo sát thu thập thông tin phục vụ lập Dự án xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý dầu trầm Huế cho sản phẩm tinh dầu trầm của tỉnh Thừa Thiên Huế.	- UBND huyện Phú Lộc, HTX Dầu trầm Lộc Thủy;	Quý 2-3	10	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
4.2	Tổ chức khảo sát thu thập thông tin phục vụ lập Dự án Quản lý và phát triển thương hiệu Vải Dèng A Lưới.	- UBND huyện A Lưới; Hội Phụ nữ huyện A Lưới	Quý 2-3	10	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
5	Công tác tham mưu, quản lý				
5.1	Tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Quyết định 1746/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chiến lược phát triển thương hiệu các đặc sản tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020	Ban Chỉ đạo; Tổ chuyên viên	Quý 2	10	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
5.2	Chi tổ chức kiểm tra thực tế việc triển khai kế hoạch của Ban chỉ đạo và Tổ chuyên viên.	Ban Chỉ đạo; Tổ chuyên viên	Cả năm	10	Kinh phí đã được bố trí năm 2017
Tổng cộng: Năm trăm sáu mươi triệu đồng				580	

Tổng kinh phí thực hiện:

580 triệu đồng

Trong đó: Kinh phí đã được bố trí từ nguồn Chiến lược thương hiệu năm 2017

330 triệu đồng

Kinh phí đề nghị bổ sung để thực hiện năm 2017

250 triệu đồng

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ